

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HSST

Ngày: 27- 7 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân T
2. Bà Đoàn Thị Duyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình:
Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/HSST- ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/HSST- QĐ ngày 14/7/2023 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Tiến H** sinh ngày 22/12/1969 tại xã T huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết); có vợ: Đào Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 44/2011/HSST ngày 15/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016 và các quyết định khác của bản án. Đã được xóa án tích.

- Quyết định số 158 ngày 25/7/2017 của Công an huyện Kiến Xương xử phạt cảnh cáo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính.

- Bản án số 49/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2019. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 03/4/2023 theo biên lai thu số 0002835. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 11/4/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

2. Bị cáo **Nguyễn Xuân T**, sinh ngày 24/6/1972 tại xã T huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà Nhâm Thị C (đã chết); vợ là chị Nhâm Thị C và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 11/4/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

3. Người chứng kiến:

- Ông Tô Văn D, sinh năm 1963, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1977; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định mua ma túy để bán kiếm lời, nên khoảng 14 giờ 20 phút ngày 05/4/2023, bị cáo H đi một mình đến khu vực quảng T thuộc thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 túi ma túy với số tiền 300.000 đồng. Bị cáo mang ma túy về nhà, chia gói ma túy thành 09 gói và đều gói lại bằng giấy tráng kim màu trắng, sau đó cho toàn bộ ma túy vào túi nilon trong suốt, miệng túi có nẹp cài bằng nhựa, viền màu đỏ và để trong túi quần đang mặc phía trước bên phải.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo T sử dụng số thuê bao 0963.106.640 gọi

đến số thuê bao 0364.317.571 của bị cáo H nói: “ bán cho em hai trăm”, bị cáo H hẹn bị cáo T đến nhà bị cáo H để bán. Khoảng 15 phút sau bị cáo T đến nhà bị cáo H. Bị cáo T lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho bị cáo H, bị cáo H nhận tiền rồi cho vào túi quần đang mặc phía trước bên phải rồi lấy từ túi quần bên phải 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng đưa cho bị cáo T. Bị cáo T nhận gói ma túy, dùng mảnh giấy trắng có chữ màu đen mang theo người gói bên ngoài gói ma túy mà bị cáo H vừa đưa rồi cầm trong lòng bàn tay trái thì bị Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo H 01 điện thoại di động Samsung màu đen cùng sim số thuê bao 0364.317.571; 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x7) cm, miệng có nẹp cài bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có 08 gói đều gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại di động Oppo màu đen cùng sim số thuê bao 0963.106.640; 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có chữ viết màu đen, lớp tiếp theo gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Tại Kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “ Mẫu thu giữ của Nguyễn Xuân T trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,1266 gam. Mẫu M1 thu giữ của Nguyễn Tiến H trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,5113 gam.

Kết luận giám định số 498/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “ 01 (một) tờ tiền giữ giám định là tiền thật”.

Vật chứng của vụ án:

0,1266 gam Heroine thu của bị cáo T sau giám định còn lại 0,1025 gam; 0,5113 gam Heroine thu của bị cáo H sau giám định còn lại 0,4709 gam; 01 điện thoại di động Samsung màu đen cùng sim số thuê bao 0364.317.571 và 01 điện thoại di động Oppo màu đen cùng sim số thuê bao 0963.106.640 chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSKX ngày 23/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H mức án từ **03 năm đến 03 năm 03** tháng tù và phạt bổ sung bị cáo H từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về việc xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu toàn bộ số gam Heroine còn lại sau giám định thu của bị cáo T và bị cáo H trong phong bì niêm phong số 494/KL-KTHS cùng các sim số thuê bao 0963.106.640 + 0364.317.571 để tiêu hủy.

- Tịch thu 02 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và Samsung màu đen cùng số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo chứng minh hành vi phạm tội của nhau, phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 05/4/2023 tại chỗ ở của

Nguyễn Tiến H thuộc thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản kiểm tra nhật ký điện thoại; Biên bản khám xét hồi 19 giờ 45 phút ngày 05/4/2023 tại chỗ ở của Nguyễn Tiến H; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Tô Văn D sinh năm 1963, nơi cư trú: thôn H, xã T huyện K, tỉnh Thái Bình và ông Nguyễn Xuân T sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 494/KL-KTHS và 498/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 05/4/2023, tại chỗ ở của bị cáo Nguyễn Tiến H thuộc thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Tiến H có hành vi bán trái phép 0,1266 gam ma túy loại Heroine cho bị cáo Nguyễn Xuân T với giá 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Tiến H còn tàng trữ 0,5113 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán trái phép cho người khác kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Heroine bị cáo H dùng để bán kiếm lời là 0,6379gam. Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng và bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện để kiếm lời. Bị cáo H đã từng bị xử phạt hành chính hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Tòa án xử phạt tù về các tội liên quan đến ma túy nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo H không chịu cải tạo, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt xử phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo H có anh trai là liệt sỹ và đang thờ cúng liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Bị cáo H bán ma túy với mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối bị cáo là phù hợp quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc 0,6379 gam Heroine, bị cáo H khai mua tại khu vực quảng T thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 0,6379 gam Heroine thu giữ của các bị cáo, sau khi giám định còn 0,5734 gam là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 02 sim số thuê bao 0963.106.640 + 0364.317.571 thu giữ của các bị cáo do không còn giá trị sử dụng, không đề nghị nhận lại vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo H là tiền do bán ma túy mà có vì vậy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại Samsung đen thu giữ của bị cáo H, 01 điện thoại Oppo thu giữ của bị cáo T là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Các bị cáo H và T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự:

- **Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 05/4/2023.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tiến H số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự

- **Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 05/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy 0,4709 gam Heroine còn lại sau giám định của bị cáo Nguyễn Tiến H và 0,1025gam Heroine còn lại sau giám định của bị cáo T đều đựng trong phong bì niêm phong số 494/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu hủy sim số thuê bao 0963.106.640 thu giữ của bị cáo T và sim số thuê bao 0364.317.571 thu giữ của bị cáo H;

- Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng có số sêri: MG 16099709 trong phong bì niêm phong /KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước ghi: “ Hoàn trả mẫu vật giám định tiền gửi giám định”; 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen và 01 điện thoại Oppo màu đen.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 26/6/2023).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tiến H và Nguyễn Xuân T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Tiến H và Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- THA huyện Kiến Xương;
- CA huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Xuân